

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐINH THỊ THANH HẢI

**THỂ GIỚI NGHỆ THUẬT
TRONG SÁNG TÁC CỦA TÔ HOÀI
THỜI KÌ TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60.22.01.21

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

Người hướng dẫn khoa học: *PGS.TS Đào Thủy Nguyên*

Thái Nguyên - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa có ai công bố trong một công trình nào khác.

Tác giả

Đinh Thị Thanh Hải

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa Ngữ văn trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, cùng toàn thể các thầy cô giáo đã tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho tập thể lớp Cao học K19 - Văn học Việt Nam; Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh; Ban Giám hiệu và tập thể giáo viên trường THPT Đông Triều huyện Đông Triều đã tạo điều kiện để tôi có cơ hội học tập và nghiên cứu khoa học.

Xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới PGS.TS Đào Thủy Nguyên - người thầy, người mẹ tận tình trong công việc đã truyền thụ cho tôi nhiều kiến thức quý báu cũng như kinh nghiệm nghiên cứu khoa học trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu đề tài.

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 04 năm 2013

Tác giả

Đinh Thị Thanh Hải

MỤC LỤC

Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục.....	iii
MỞ ĐẦU.....	1
NỘI DUNG.....	13
Chương 1: THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG SÁNG TÁC CỦA TÔ HOÀI THỜI KÌ TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM.....	13
1.1. Khái niệm thế giới nghệ thuật.....	13
1.2. Tô Hoài và hành trình 70 năm viết.....	14
1.2.1. Vài nét về tiểu sử và con người nhà văn Tô Hoài.....	14
1.2.2. Hành trình sáng tạo nghệ thuật của Tô Hoài.....	16
1.3. Thế giới nhân vật trong sáng tác của Tô Hoài thời kì trước Cách mạng tháng Tám.....	19
1.3.1. Khái niệm và phân loại nhân vật.....	19
1.3.2. Quan niệm nghệ thuật về con người của Tô Hoài.....	20
1.3.3. Thế giới nhân vật trong sáng tác của Tô Hoài thời kì trước Cách mạng tháng Tám.....	22
1.3.3.1. Thế giới nhân vật người dân quê.....	22
1.3.3.2. Thế giới loài vật.....	30
1.4. Nghệ thuật xây dựng nhân vật.....	39
1.4.1. Khắc họa nhân vật qua nghệ thuật miêu tả.....	39
1.4.2. Khắc họa nhân vật qua nghệ thuật kể chuyện.....	44
Chương 2: KHÔNG GIAN NGHỆ THUẬT TRONG SÁNG TÁC CỦA TÔ HOÀI THỜI KÌ TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM.....	52
2.1. Khái niệm và phân loại không gian nghệ thuật.....	52
2.1.1. Khái niệm không gian nghệ thuật.....	52
2.1.2. Phân loại không gian nghệ thuật.....	53

2.2. Không gian nghệ thuật trong sáng tác của Tô Hoài thời kì trước Cách mạng tháng Tám.....	54
2.2.1. Không gian bối cảnh thiên nhiên.....	54
2.2.1.1. Không gian thiên nhiên trong sáng, thơ mộng.....	54
2.2.1.2. Không gian thiên nhiên tăm tối, lạnh lẽo và dữ dội.....	59
2.2.2. Không gian bối cảnh xã hội.....	64
2.2.2.1. Không gian xã hội nhộn nhịp, vui tươi, đầy sinh khí.....	64
2.2.2.2. Không gian xã hội u ám, buồn bã, tan tác, chia lìa.....	71
Chương 3: THỜI GIAN NGHỆ THUẬT TRONG SÁNG TÁC CỦA TÔ HOÀI THỜI KÌ TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM.....	86
3.1. Khái niệm và phân loại thời gian nghệ thuật.....	86
3.1.1. Khái niệm thời gian nghệ thuật.....	86
3.1.2. Phân loại thời gian nghệ thuật.....	87
3.2. Thời gian nghệ thuật trong sáng tác của Tô Hoài thời kì trước Cách mạng tháng Tám.....	88
3.2.1. Thời gian sự kiện.....	88
3.2.1.1. Thời gian sự kiện lịch sử.....	88
3.2.1.2. Thời gian sự kiện đời tư.....	96
3.2.2. Thời gian nhân vật.....	101
3.2.2.1. Thời gian nhân vật được hưởng niềm vui, hạnh phúc.....	101
3.2.2.2. Thời gian nhân vật chịu nhiều cơ cực, lầm than.....	107
3.2.2.3. Thời gian nhân vật phiêu lưu, trải nghiệm.....	115
KẾT LUẬN.....	121
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	124

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Tô Hoài là cây bút tiêu biểu của nền văn học Việt Nam hiện đại. Hơn 90 năm đời người và 70 năm đời văn, Tô Hoài đã đóng góp cho nền văn học Việt Nam một khối lượng đồ sộ gồm 160 đầu sách thuộc đủ mọi thể loại (từ truyện ngắn, tiểu thuyết, truyện đồng thoại cho đến hồi ký, kịch bản phim, tiểu luận...) và đa dạng về đề tài (cách mạng và đời thường, hòa bình và chiến tranh, miền núi và miền xuôi, nông thôn và thành thị...). Ở đề tài và thể loại nào, ông cũng để lại những dấu ấn riêng với độc giả, và thể hiện tài năng phong cách rõ nét của mình “*một cây bút văn xuôi sắc sảo và đa dạng*”[19,21]. Nói như nhà nghiên cứu Vương Trí Nhàn: “*Đời văn Tô Hoài gợi ra hình ảnh một dòng sông miên man chảy và mang trong mình cả cuộc sống bất tận*”[19,379]. Các chặng đường sáng tác của Tô Hoài gắn bó chặt chẽ với từng bước đi của lịch sử. Bởi vậy, ông được đánh giá là nhà văn “*luôn đồng hành cùng dân tộc và thời đại*”[19,21] trên từng chặng đường lịch sử.

1.2. Tô Hoài sáng tác ở hai chặng: trước và sau Cách mạng tháng Tám. Trước Cách mạng tháng Tám Tô Hoài được xếp vào nhóm “*các tác gia tả chân*”(Vũ Ngọc Phan). Các sáng tác của ông thời kỳ này đã thể hiện đậm nét tài năng, phong cách và một bản lĩnh nghệ thuật vững vàng. GS.Phong Lê đánh giá Tô Hoài là “*một cây bút sung sức, đứng bên Nam Cao, làm nên một dấu ấn đặc trưng cho trào lưu văn học hiện thực Việt Nam những năm tiền Cách mạng*”[19,21]. Sau Cách mạng, Tô Hoài đến với đồng bào Tây Bắc, hòa nhập với cuộc sống của các dân tộc miền núi và đã có những đóng góp đáng kể cho nền văn học Việt Nam hiện đại. Đọc tác phẩm của ông, người đọc luôn bị cuốn hút bởi những trang văn xuôi giàu chất thơ miêu tả những phong tục tập quán lâu đời, những sinh hoạt truyền thống của nhiều vùng văn hóa, hiểu hơn cốt cách của con người Việt Nam ở nhiều miền khác nhau trong cộng đồng người Việt. Người đọc hiểu hơn tình cảm yêu mến thiết tha của nhà văn với quê hương xứ sở. Tìm hiểu “*Thế giới nghệ thuật trong sáng tác của Tô Hoài thời kì trước Cách mạng tháng Tám*” là việc làm cần thiết để góp phần làm rõ nét riêng trong phong cách nghệ thuật của nhà văn.

1.3. Tô Hoài là một trong những tác gia lớn được giảng dạy ở trường đại học, đồng thời hai tác phẩm đặc sắc của ông được chọn giảng ở trường phổ thông là *Đế mèn phiêu lưu ký* và *Vợ chồng A Phủ*. Vì vậy đề tài được hoàn thành sẽ là tài liệu tham khảo thiết thực cho việc dạy và học tác giả và tác phẩm Tô Hoài ở các cấp học.

2. Lịch sử vấn đề

Tô Hoài bước chân vào con đường văn học khá sớm. Ông cầm bút và nổi danh từ trước Cách mạng tháng Tám 1945. Đến nay, Tô Hoài vẫn là nhà văn viết đều, viết nhiều, dẻo dai, sung sức ở nhiều thể loại. Sáng tác của ông đã được giới nghiên cứu phê bình chú ý ngay từ những ngày đầu ông tham gia làng viết. Bởi những sáng tác đó luôn mang đến cho bạn đọc những phát hiện mới mẻ về nhiều vấn đề của đời sống và văn học nghệ thuật. Trong đó, *thế giới nghệ thuật* là một phương diện thẩm mỹ nghệ thuật có nhiều ý nghĩa trong sáng tác của Tô Hoài thời kỳ trước Cách mạng tháng Tám. Một số nhà nghiên cứu văn học đã dành nhiều thời gian, tâm huyết để tìm hiểu về ông và có đề cập đến vấn đề này.

2.1. Về thế giới nhân vật trong sáng tác của Tô Hoài

Tô Hoài đến với nghề văn thật ngẫu nhiên và dường như đó cũng là cái duyên của ông. Ông được người đọc biết sớm qua những truyện ngắn, truyện dài viết về người dân quê và về loài vật. Trong bài giới thiệu *Tô Hoài – Nguyễn Sen*, nhà nghiên cứu Vũ Ngọc Phan chủ yếu đưa độc giả tiếp cận với Tô Hoài trên phương diện tác phẩm. Ông phê bình, giới thiệu về hai tác phẩm: *Quê người* (tiểu thuyết) và tập truyện ngắn *O Chuột*, trên cơ sở đó đưa ra nhận xét về quan niệm và phong cách sáng tác của Tô Hoài. Đề cập đến thế giới nhân vật và phong cách sáng tác của Tô Hoài, Vũ Ngọc Phan viết: “*Cái tính chất xã hội trong tiểu thuyết của Tô Hoài hơi thiên về một mặt là trong hầu hết các truyện dài của ông, ông đều tả hạng dân nghèo nàn, mà hạng người này cũng chỉ là những người ở một miền, một vùng-vùng Nghĩa Đô, quê hương tác giả*”[20,53]. Ông chỉ ra rằng, Tô Hoài tỏ ra là một nhà tiểu thuyết có con mắt quan sát sâu sắc, đã nhận xét rất kỹ, tỉ mỉ những tính tình, thói tục và cách sống của người dân quê vùng Bưởi. Đồng thời nhà nghiên cứu cũng chỉ ra hạn chế của Tô Hoài là đôi khi đã “*tiểu thuyết hóa*” cái tính tình phác thực của anh dân quê. Từ đó, Vũ Ngọc Phan kết luận: “*Quê người là cuốn tiểu*

thuyết có tính chất đặc thôn quê”[19,62]. Đặc biệt khi nhận xét về phong cách của Tô Hoài trong tác phẩm, nhà nghiên cứu viết: *“Từ ngôn ngữ, cử chỉ, thói tục cho đến cách sinh hoạt của những người dân quê sống về nghề dệt cửi ở vùng Bưởi, Tô Hoài đều tả với một nghệ thuật chân sát”*[19,65].

Tập truyện ngắn ***O Chuột*** cũng được Vũ Ngọc Phan nhận xét rất kỹ. Điều đặc biệt là khi nghiên cứu về tác phẩm này, Vũ Ngọc Phan đã phát hiện và chỉ ra cho chúng ta thấy bóng dáng nhân vật người dân quê được miêu tả thông qua thế giới loài vật trong sáng tác của Tô Hoài. Ông khẳng định: *“Những truyện loài vật của Tô Hoài thường phản chiếu những cảnh sống của người dân nghèo ở thôn quê”* và *“những tâm hồn giản dị ấy, cả tâm hồn vật lẫn tâm hồn người, Tô Hoài đã mượn để diễn những nỗi thương tâm của cảnh ngầy dại và nghèo nàn, nên tập truyện **O Chuột** này ta nên đọc theo con mắt riêng, không nên phân biệt người với vật, vì ở đó, vật cũng là người, và nếu có người, thì người cũng gần như vật”*[19,62]. Từ việc xem xét hai tác phẩm, nhà nghiên cứu tiếp tục chỉ ra đặc điểm về thế giới nhân vật trong sáng tác của Tô Hoài, đó *“là những người đáng thương chứ không đáng ghét. Tuy họ có nhiều thói xấu, nhiều điều mê tín quàng xiên như những dân quê các nước nhưng bao giờ họ cũng là người cần cù, nhịn nhục, kiên nhẫn, bám lấy gia đình, lấy đất nước mà sống nghèo nàn, chỉ khi thất cơ lỡ vận, họ mới phải đi xa, và một khi hơi xa quê hương, họ đã tưởng như họ sang làm ăn “đồng đất nước người” tuy họ vẫn còn trong Tổ Quốc”*[19,62]. Họ là những con người yêu quê hương đến mức máu thịt và chỉ muốn sống mãi trên mảnh đất thân quen ấy.

GS.Hà Minh Đức nhận ra vẻ đẹp của con người thôn quê trong sáng tác của Tô Hoài. Đó là những con người yêu lao động, giàu lòng nhân nghĩa và trí sáng tạo: *“Tô Hoài đã có những trang viết đẹp về những ngày hội với cảnh gói bánh chưng, giã bánh giày, nấu com thi. Ông dùng sức tưởng tượng để tạo dựng lại những khung cảnh hội hè đông vui, ông đi sâu vào từng nghề nghiệp của người lao động trên đồng ruộng, trên sông nước”*[19,128]. Đồng thời, nhà nghiên cứu cũng chỉ ra nét riêng trong cách thức xây dựng nhân vật của Tô Hoài: *“Tô Hoài đã miêu tả những nhân vật của mình với tình cảm trân trọng, mến yêu. Không có khoảng cách giữa tác giả và nhân vật. Ông không nhìn ngắm họ với cặp mắt dò la, tìm hiểu.*

Ông không quan sát họ với sự chăm chú, lạ lùng. Ông đến với họ như những người bạn chân tình”[19,125]. Chính nhờ sự gần gũi, chân tình này mà các nhân vật hiện lên trên trang sách của Tô Hoài trở nên chân thực như những con người trong đời thực. “Thế giới nhân vật của Tô Hoài vốn là những kiểu người bình dị, gần gũi trong cuộc sống hằng ngày của những vùng quê. Họ quay tơ, dệt lụa, chạy chợ... để kiếm sống. Gặp buổi thuận thời làng quê vang lên đều đặn tiếng thoi dệt cửu đến canh khuya, phiên chợ đông vui kẻ mua người bán, hội làng nhộn nhịp trong những ngày xuân, trai gái hẹn hò lúa đôi... Những trang sách vui chắc chắn là không nhiều. Cuộc đời cũ dần dần đẩy những người lao động đến chỗ cùng đường, kiệt sức để rồi phải lang thang biến chất hoặc tan tác chia lìa”[19,115].

GS.Nguyễn Đăng Mạnh trong **Bài khảo luận tổng hợp văn học** nhận thấy: “Tô Hoài hay viết về những bà mẹ nghèo suốt đời khó nhọc mà chẳng bao giờ gặp điều may mắn. Hình ảnh bà cụ Vội trong tác phẩm **Mẹ già** có cái gì quá tội nghiệp, gây cảm giác nặng nề cho người đọc. Hình ảnh người mẹ trong **U Tám** đạt hơn. Thông qua cái nhìn hồn nhiên của một đứa trẻ trong truyện, U Tám hiện lên thật thà, chất phác, bình dị đến thô kệch, nhưng tâm hồn thật trong trẻo, đẹp đẽ biết bao”[37,50]. Hình ảnh của những u Tám hay mẹ già trong truyện ngắn của Tô Hoài dường như là hình ảnh người mẹ lam lũ, tần tảo và chịu nhiều bất hạnh của chính tác giả.

Viết về làng quê, Tô Hoài còn chú ý tới một đối tượng nhân vật đặc biệt. Đó là những con vật nhỏ bé, gần gũi, ngộ nghĩnh và đáng yêu, tiêu biểu nhất là hình ảnh chú Dế Mèn. Nhận xét về thế giới nhân vật này, GS.Phong Lê khẳng định: “Quả biết bao là vui thích, là sống động của cả một thế giới nhân vật, gồm cả nhân và vật, đã được mở rộng đến tối ưu các biên độ sống, dấu tất cả chỉ diễn ra trong một khu vườn nhà hoặc một cánh đồng làng. Cái khu vườn vẫn chỉ nhỏ bé và thân thuộc thế, nhưng lại xiết bao to rộng và khoáng đãng có thể chứa biết bao là cuộc rong chơi, du lịch cho dế, nó cũng chính là ước mơ của người, của thế giới người”[25,177]. Sáng tạo ra những loài vật trong thế giới các sinh vật nhỏ bé giữa thiên nhiên, Tô Hoài cho người đọc thấy được ở ông một cây bút tài năng về nhiều mặt: “Đó là khả năng hóa thân vào sự sống của vật và đồng thời đưa lại cho thế

giới vật sự sống của người. Sự chung sống, sự hòa trộn, sự chuyển hóa của hai thế giới đã giúp cho bạn đọc cái cảm giác mở rộng, nhân lên các giới hạn sống, trong một xã hội tù túng, ngột ngạt”[25,177]. Bởi vậy mà nhân vật của Tô Hoài luôn có “dáng riêng, giọng riêng và đều sắc nét”[25,178].

Gần gũi với nhận định của GS.Phong Lê về thế giới loài vật, nhà nghiên cứu Trần Hữu Tá cho rằng: “Dưới ngòi bút của Tô Hoài, những con vật ấy cũng có tình cảm, cá tính và tâm trạng, số phận nữa. Thông qua thế giới loài vật này, tác giả muốn nói đến chuyện loài người, đến số phận những người nông dân, thợ thủ công vùng Bưởi”[19,145]. GS.Hà Minh Đức cũng nhận ra: “Thế giới của loài vật cũng nhiều chia ly, tan tác đau khổ, chết chóc như chính cuộc sống của con người. Có điều gì khác chẳng là ở chỗ trong xã hội con người các quy luật phức tạp và cuộc sống điên đảo hơn. Còn ở thế giới loài vật mọi sự có thể đơn giản nhưng kết thúc thì cũng không kém phần cay đắng”[19,115].

Như vậy, có thể khẳng định thế giới nhân vật trong sáng tác của Tô Hoài đa dạng và phong phú bao gồm cả nhân và vật. Nhưng điều đáng nói ở đây là nhà văn đã không tách riêng hai kiểu nhân vật này thành hai khía cạnh riêng biệt mà nó có sự soi chiếu, cộng hưởng lẫn nhau. Mượn cuộc sống của thế giới loài vật, Tô Hoài muốn nói đến cuộc sống của xã hội loài người. Đó là nét đặc biệt và khác biệt của Tô Hoài so với các nhà văn cùng thời.

2.2. Về không gian nghệ thuật

- Không gian bối cảnh thiên nhiên

“Thiên nhiên đóng một vai trò quan trọng trong tác phẩm của Tô Hoài” (Vân Thanh). Phản ánh và tạo dựng bức tranh ca ngợi cảnh đẹp của đất nước chính là nhà văn đã bộc lộ tình yêu quê hương đất nước của mình. Tô Hoài “đặc biệt thành công khi ghi lại hình ảnh thiên nhiên bao la tươi đẹp của đất nước”[19,102]. Điều đó khẳng định, ở Tô Hoài tình yêu thôn quê là nguồn cảm hứng bất tận giúp ông thành công khi viết về phong cảnh thiên nhiên. Nhiều nhà nghiên cứu đã phát hiện ra điều này ở ông. Tiêu biểu là GS.Hà Minh Đức, người am hiểu sâu sắc văn Tô Hoài đã nhận định rằng: “Tô Hoài giỏi miêu tả thiên nhiên. Thiên nhiên trong tác phẩm của ông gồm nhiều màu vẽ từ những cảnh thơ mộng gợi cảm đến một thiên nhiên khắc nghiệt, hung dữ. Tô Hoài miêu tả thiên nhiên theo một cách nhìn